|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ-HOÀN KIẾM** | **NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I**  **Môn: Ngữ văn - Khối : 12**  ***Năm học 2024-2025*** |

**A.NỘI DUNG ÔN TẬP**

**Phần I. Đọc hiểu**

Bài 1. Truyện truyền kì và truyện ngắn hiện đại

Bài 2. Hài kịch

**Phần II. Viết**

Viết bài văn nghị luận văn học

**B. CẤU TRÚC ĐỀ:** Đề bao gồm 2 phần:

**Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)**

*Ngữ liệu*: Cho 01 văn bản truyện truyền kì/ truyện ngắn hiện đại/ Hài kịch (ngoài chương trình sách *Ngữ văn Cánh diều)*

*Hình thức:* 5 câu tự luận

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

*Hình thức*: Tự luận

Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện

**C. THỜI GIAN LÀM BÀI**: 90 phút

**D. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY CỦA ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thành phần năng lực** | **Mạch nội dung** | **Số câu** | **Cấp độ tư duy** | | | | | | **Tổng**  **%** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | |
| **Số câu** | **Tỉ lệ** | **Số câu** | **Tỉ lệ** | **Số câu** | **Tỉ lệ** |
| **1** | **Năng lực Đọc** | **Văn bản**  **đọc hiểu** | **5** | **2** | **15%** | **2** | **20%** | **1** | **15%** | **50%** |
| **2** | **Năng lực Viết** | **Nghị luận**  **văn học** | **1** | **5%** | | **15%** | | **30%** | | **50%** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | ***20%*** | | ***35%*** | | ***45%*** | | ***100%*** |
| **Tổng** | | | **6** | **100%** | | | | | | |

**E. BẢN ĐẶC TẢ MINH HỌA**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1.Truyện truyền kì | Nhận biết:  - Nhận biết được nhân vật người kể chuyện, ngôi kể trong truyện truyền kỳ.  - Nhận biết được đề tài, nhân vật, cốt truyện, chi tiết tiêu biểu trong truyện truyền kì.  - Nhận biết được các thủ thủ pháp nghệ thuật trong truyện truyền kì.  - Nhận biết được yếu tố hoang đường, kì ảo đặc trưng của truyện truyền kì.  Thông hiểu:  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản.  - Lí giải được vai trò của yếu tố kì ảo trong truyện truyền kì, liên hệ với vai trò của yếu tố này trong truyện cổ dân gian.  - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật truyện truyền kì; lí giải vai trò, ý nghĩa của nhân vật với chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản.  - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm.  - Phân tích được quan điểm của người viết về lịch sử, văn hoá, được thể hiện trong văn bản.  Vận dụng:  - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản văn học, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về văn bản văn học.  - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ của tác phẩm.  Vận dụng cao:  - Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để có đánh giá phù hợp. Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản.  - Liên hệ, so sánh, đánh giá được sự giống và khác nhau giữa truyện truyền kì và truyện dân gian.  - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. | 2 câu  TL | 2 câu  TL | 1 câu  TL |
|  |  | 2.Truyện ngắn hiện đại | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nhân vật người kể chuyện, ngôi kể, điểm nhìn trong truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại hoặc hậu hiện đại).  - Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại hoặc hậu hiện đại) như: diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật.  - Nhận biết được đề tài, đặc điểm ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật của truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại / hậu hiện đại.  - Nhận biết được các dấu hiệu hiện đại hoặc hậu hiện đại trong tiểu thuyết và truyện ngắn.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại / hậu hiện đại.  - Lí giải vai trò, ý nghĩa của nhân vật với chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của những chi tiết quan trọng trong tác phẩm; phân tích được tác dụng của những yếu tố hậu hiện đại (nếu có) trong tác phẩm.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được sự phù hợp giữa người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản.  - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm.  - Phân tích được quan điểm của người viết về lịch sử, văn hoá, được thể hiện trong văn bản.  - Hiểu và lí giải được một số đặc điểm cơ bản của phong cách văn học (nếu có) thể hiện trong tác phẩm.  **Vận dụng**:  - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại / hậu hiện đại), thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.  - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ của tác phẩm.  **Vận dụng cao**:  - Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong tác phẩm.  - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. |  |  |  |
|  |  | 3.Hài kịch | **Nhận biết:**  - Nhận diện được cốt truyện, đề tài, chi tiết tiêu biểu trong hài kịch.  - Chỉ ra được tình huống kịch, mâu thuẫn, xung đột và diễn biến xung đột kịch trong hài kịch.  - Nhận biết được lời chỉ dẫn sân khấu, lời nhân vật và hành động kịch trong hài kịch.  - Chỉ ra được các thủ pháp trào phúng trong hài kịch.  **Thông hiểu:**  **-** Tóm tắt được cốt truyện của vở kịch.  **-** Phân tích được vai trò, tác dụng của những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản.  - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật kịch thể hiện qua hành động, ngôn ngữ, xung đột.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc; phân tích sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng trong vở kịch.  - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm.  **Vận dụng**:  - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản kịch, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.  - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ của vở kịch.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản.  - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. |  |  |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện | **Nhận biết:**  **-** Giới thiệu được ngắn gọn, đầy đủ về hai tác phẩm truyện.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  - Sử dụng các thao tác lập luận chính gồm so sánh, đánh giá trong bài viết.  **Thông hiểu:**  - Lựa chọn được những cơ sở, căn cứ hợp lí, khoa học để so sánh.  - Phân tích, chỉ ra được điểm giống và khác nhau giữa hai tác phẩm.  - Lí giải được lí do dẫn tới sự giống và khác nhau giữa hai tác phẩm.  **Vận dụng:**  Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của sự giống và khác nhau giữa hai văn bản theo quan điểm riêng của cá nhân.  **Vận dụng cao:**  - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.  - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | 1\* | 1\* | 1 câu TL | |